

Số: /BC-SGDĐT

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ thu hút đối với giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc và Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Hiện nay, thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhu cầu đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới Chương trình là rất lớn, đặc biệt các môn tin học, ngoại ngữ, thiếu rất nhiều. Đồng thời theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ năm học 2022-2023, cấp Tiểu học (TH) và Trung học phổ thông (THPT) có thay đổi một số bộ môn như sau:

- Ở cấp TH, từ năm học 2022 - 2023, môn Tiếng Anh, môn Tin học trở thành môn bắt buộc; đến năm học 2024 - 2025, cấp học này cần có 240 giáo viên dạy Tiếng Anh, 117 giáo viên dạy Tin học. Dự kiến đến năm học 2024 - 2025, cần bổ sung thêm 73 giáo viên dạy Tiếng Anh, 32 giáo viên dạy Tin học (số giáo viên hiện có: 167 giáo viên dạy Tiếng Anh, 85 giáo viên dạy Tin học).

- Ở cấp THPT, lớp 10 có thêm môn Âm nhạc và Mỹ thuật, đây là 02 môn học hoàn toàn mới đối với Cấp học Trung học phổ thông (THPT). Toàn ngành có 23 trường Trung học phổ thông (THPT). Theo phân phối Chương trình, Môn Mỹ thuật bố trí 70 tiết/năm học, Môn Âm nhạc bố trí 70 tiết/năm học. Toàn ngành cần có 23 giáo viên Âm nhạc và 23 giáo viên môn Mỹ Thuật.

Bên cạnh đó, trong 03 năm qua, công tác tuyển dụng của Sở Giáo dục và Đào tạo và các huyện đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt đối với môn Tin học và Tiếng Anh, số lượng nộp hồ sơ dự tuyển không đủ, kết quả đạt không cao.

Kỳ tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Sở GD&ĐT			Các Phòng GD&ĐT		
		Chỉ tiêu tuyển dụng (Nhu cầu tuyển dụng)	Số thí sinh tham dự	Số thí sinh trúng tuyển	Chỉ tiêu tuyển dụng (Nhu cầu tuyển dụng)	Số thí sinh tham dự	Số thí sinh trúng tuyển
Năm 2019	GV dạy tin	7	3	1	4	3	3
	GV dạy Tiếng anh	3	3	1	6	6	4
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	0	0	0
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0
Năm 2020	GV dạy tin	4	1	0	19	17	17
	GV dạy Tiếng anh	3	2	2	25	23	21
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	1	1	1
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0
Năm 2021	GV dạy tin	6	2	1	6	4	4
	GV dạy Tiếng anh	5	5	3	14	4	3
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	1	1	1
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0

Từ đó dẫn đến tình trạng nhiều năm qua ngành giáo dục vẫn trong tình trạng thiếu giáo viên các môn Tin học và Tiếng Anh, năm học 2021-2022, toàn ngành thiếu cụ thể:

- Cấp Trung học cơ sở (THCS) môn Tiếng Anh nhu cầu 217, hiện có 210, thiếu 07 giáo viên. Môn Tin học nhu cầu 44, hiện có 31, thiếu 13 giáo viên.

- Cấp THPT môn Tiếng Anh nhu cầu 107, hiện có 101, thiếu 06 giáo viên. Môn Tin học nhu cầu 38, hiện có 31, thiếu 07 giáo viên.

Để đáp ứng được nhu cầu đội ngũ giáo viên giảng dạy đối với 4 bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật và Âm nhạc, Tỉnh cần có những chính sách đặc thù thu hút để có thể thu hút đủ số lượng giáo viên giảng dạy đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

a) Hình thành cơ chế hỗ trợ giáo viên giảng dạy các bộ môn Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật và Âm nhạc tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong việc thu hút đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn sâu; chuẩn bị nguồn lực, đáp ứng nhiệm vụ thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong thời gian tới.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhu cầu đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới Chương trình là rất lớn, cụ thể:

- Cấp TH: cần 73 giáo viên Tiếng Anh và 32 giáo viên Tin học.
- Cấp THPT: cần 23 giáo viên Âm nhạc và 23 giáo viên Mỹ Thuật.

Đồng thời, tỉnh Hậu Giang qua nhiều năm gần đây như đã đề cập ở trên, công tác tuyển dụng gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là các môn Tiếng Anh, Tin học không có nguồn dự tuyển. Từ đó dẫn đến tình trạng nhiều năm qua ngành giáo dục vẫn trong tình trạng thiếu giáo viên các môn Tin học và Tiếng Anh, cụ thể:

- Cấp THCS thiếu 07 giáo viên Tiếng Anh và 13 giáo viên Tin học.
- Cấp THPT thiếu 06 giáo viên Tiếng Anh và 07 giáo viên Tin học.

Như vậy trong thời gian tới ngành giáo dục xác định nhu cầu giáo viên các bộ môn như sau:

Cấp học	Tổng số	Môn Tiếng Anh	Môn Tin học	Môn Âm nhạc	Môn Mỹ thuật
TH	105	73	32		
THCS	20	7	13		
THPT	59	6	7	23	23
Tổng	184	73	32	23	23

Hiện nay chưa có chế độ chính sách đãi ngộ đặc thù riêng cho các đối tượng này. Trong khi đó nhu cầu trong xã hội đối với lực lượng chuyên môn Tiếng Anh, Tin học là rất lớn, đặc biệt là các thành phố lớn, các khu công nghiệp với mức lương và chế độ đãi ngộ rất cao. Điều đó dẫn đến tình trạng giáo viên các môn Tiếng Anh và Tin học trên địa bàn tỉnh thiếu trầm trọng trong khi biên chế các bộ môn này còn nhưng tuyển dụng không có nguồn dự tuyển.

Để giải quyết tình trạng trên, các cơ sở giáo dục đã phải tăng quy mô giờ buổi, ảnh hưởng đến nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị. Bên cạnh đó, chất lượng giáo dục cũng ít nhiều bị ảnh hưởng do thiếu hụt đội ngũ giáo viên.

Đồng thời, nhu cầu nhân lực Tin học và Tiếng Anh chất lượng cao trong các doanh nghiệp đang rất lớn, điều này cũng gây khó khăn cho ngành Giáo dục và Đào tạo trong việc giữ chân và tuyển dụng giáo viên Tin học và Tiếng Anh, một trong những nguyên nhân là do mức chênh lệch thu nhập quá lớn. Ví dụ, lương của giáo viên có trình

độ đại học được 2,34 mức lương cơ sở và phụ cấp ưu đãi theo nghề (khoảng 4,5 triệu đồng/tháng), trong khi ở các doanh nghiệp như ngân hàng, doanh nghiệp tư nhân, viễn thông v.v... từ 10 triệu đồng/tháng trở lên cùng nhiều chế độ đãi ngộ hấp dẫn khác.

Do đó, việc xây dựng chính sách thu hút giáo viên các ngành Tin học và Tiếng Anh nhằm tạo điều kiện để công tác tuyển dụng viên chức được đảm bảo đúng chỉ tiêu kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh nhà. Đồng thời, động viên viên chức sau khi được tuyển dụng ổn định công việc, yên tâm công tác, tích cực học tập, cập nhật kiến thức và phát huy năng lực, tận tụy với công việc nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng việc đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với môn Âm nhạc và môn Mỹ Thuật là 2 môn học mới trong chương trình cấp Trung học phổ thông sẽ được đưa vào giảng dạy từ năm học 2022-2023. Nhu cầu giáo viên 2 môn học này đang rất bức xúc trong cả nước nói chung, khu vực đồng bằng sông Cửu Long và tỉnh Hậu Giang nói riêng. Hậu Giang có 23 cơ sở giáo dục cấp THPT, trước mắt năm học 2022-2023 cần 23 giáo viên Âm nhạc và 23 giáo viên Mỹ thuật. Trong khi đó, các cơ sở đào tạo ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có chỉ tiêu đào tạo rất nhỏ giọt, cụ thể:

Trường	Năm đào tạo	Ngành học					
		SP Tiếng Anh	SP Tin học	SP Âm nhạc	SP Mỹ thuật	Ngôn ngữ Anh	Công nghệ thông tin
Đại học Cần Thơ	2018	41	24			285	
	2019	40	20			410	
	2020	127	50			417	
	2021	99	76			280	
Đại học Kiên Giang	2018					518	398
	2019						
	2020						
	2021						
Đại học Đồng Tháp	2018	30		22			
	2019	29		15	5		
	2020	69	9	30	15		
	2021	170	38	40	19		
Tổng số	2018	71	24	22	0	803	398
	2019	69	20	15	5	410	0
	2020	196	59	30	15	417	0
	2021	269	114	40	19	280	0
Tổng số		605	217	107	39	1.910	398

(Nguồn: Số liệu được cung cấp từ các Trường Đại học)

Từ đó dự báo trong thời gian tới, Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và Hậu Giang nói riêng sẽ rất khan hiếm nguồn dự tuyển đối với 02 bộ môn Âm nhạc và Mỹ thuật cấp THPT.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm đảm bảo, đủ số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên các bộ môn Tin học, Tiếng Anh, Âm nhạc và Mỹ Thuật trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học phổ thông.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các Nghị quyết và văn bản của Trung ương.

3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

3.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng, không quy định chế độ thu hút.

3.2. Giải pháp 2: Đặt hàng đào tạo đội ngũ giáo viên thiếu hụt theo nhu cầu của ngành giáo dục:

Đặt hàng đào tạo 184 giáo viên 4 bộ môn Tin học, Tiếng Anh, Mỹ Thuật và Âm nhạc. Liên hệ cơ sở đào tạo thực hiện quy trình đặt hàng đào tạo theo quy định Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Kinh phí đào tạo 4 năm: 204.000.000đ/người (giá tham khảo của Trường Đại học Cần Thơ bao gồm học phí và sinh hoạt phí theo quy định Nghị định 116)

Tổng kinh phí thực hiện:

$184 \text{ người} \times 204.000.000\text{đ} = 37.536.000.000\text{đ}$

(Ba mươi bảy tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu đồng)

3.3. Giải pháp 3: Ban hành chế độ thu hút đội ngũ giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ Thuật trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, với các định mức chi theo 02 phương án như sau:

3.3.1. Phương án 1: Hỗ trợ một lần sau tuyển dụng:

- Mức hỗ trợ 50.000.000đ/người.

- Điều kiện: phải giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang 5 năm kể từ ngày tuyển dụng. Nếu tự ý bỏ việc sẽ phải đền bù chi phí thu hút đã nhận.

3.3.2. Phương án 2: Hỗ trợ theo từng năm giảng dạy, thời gian hỗ trợ là 05 năm kể từ ngày tuyển dụng:

- Mức hỗ trợ 10.000.000đ/năm, thời gian hỗ trợ 05 năm kể từ ngày tuyển dụng.

- Điều kiện: phải giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang 5 năm kể từ ngày tuyển dụng. Nếu tự ý bỏ việc sẽ phải đền bù chi phí thu hút đã nhận.

Trong đó:

- Mức hỗ trợ được tính trả mỗi năm 01 lần và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phí khác.

3.4. Đánh giá, lựa chọn phương án

3.4.1. Phương án 1

Khi người được hỗ trợ vì lý do khách quan không giảng dạy tại các cơ sở giáo dục tỉnh Hậu Giang đủ 5 năm, khi đó, cơ quan quản lý sẽ phải thu hồi khoản kinh phí ngân sách nhà nước đã hỗ trợ, phần kinh phí này khá lớn, người được hỗ trợ có thể sẽ không bồi hoàn kịp thời, gây khó khăn cho thu hồi sau này.

3.4.2. Phương án 2

Khi người được hỗ trợ vì lý do khách quan không giảng dạy tại các cơ sở giáo dục tỉnh Hậu Giang đủ 5 năm, khi đó, cơ quan quản lý sẽ phải thu hồi khoản kinh phí ngân sách nhà nước đã hỗ trợ, phần kinh phí đã nhận đến thời điểm chấm dứt hợp đồng thực tế, người được hỗ trợ cũng dễ trang trải kinh phí bồi hoàn hơn. Đồng thời, chế độ chưa được nhận thì cũng thu hút họ cống hiến đủ 05 năm.

3.5. Dự kiến kinh phí để hỗ trợ

Để thực hiện chính sách hỗ trợ chế độ đặc thù đối với giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc và Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, dự kiến nhu cầu kinh phí như sau:

Dự kiến			
STT	Môn học	Số lượng giáo viên	Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)
1	2	3	4
1	Tiếng Anh	86	4.300
2	Tin học	52	2.600
3	Âm nhạc cấp THPT	23	1.150
4	Mỹ Thuật cấp THPT	23	1.150
Tổng cộng		184	9.200

Tổng kinh phí cần thiết là:

$$50.000.000 \text{ đồng} \times 184 \text{ người} = 9.200.000.000 \text{đ}$$

(Bằng chữ: Chín tỷ hai trăm triệu đồng)

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

4.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng, không quy định chế độ đặc thù

4.1.1. Tác động về kinh tế: Không làm phát sinh kinh phí địa phương. Làm phát sinh kinh phí hoạt động của trường do phải trả quy mô giờ buổi và hợp đồng giáo viên đối với các bộ môn thiếu, ảnh hưởng đến nguồn kinh phí hoạt động của trường, từ đó không còn nhiều kinh phí cho các hoạt động giáo dục khác cho học sinh.

4.1.2. Tác động về xã hội của chính sách: Ảnh hưởng đến công tác tuyển dụng giáo viên của ngành giáo dục, vấn đề không có nguồn dự tuyển đã kéo dài nhiều năm qua và sẽ còn kéo dài trong thời gian tới. Từ đó ảnh hưởng đến việc còn biên chế nhưng không tuyển dụng được, gây khó khăn cho công tác quản lý biên chế. Đồng thời, do thiếu hụt nguồn giáo viên giảng dạy, các trường phải phân công giáo viên hiện có vượt số tiết quy định, giáo viên bị quá tải, hoặc một số trường đã phải hợp đồng một số trường hợp không đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, ảnh hưởng chất lượng giáo dục, không đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

4.1.3. Tác động của thủ tục hành chính: Không làm phát sinh thủ tục hành chính.

4.1.4. Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc cụ thể hóa các quy định nhà nước về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh chưa phù hợp theo tinh thần chỉ đạo của trung ương. Việc một số trường hợp đồng giáo viên không đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo chưa phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

4.2. Giải pháp 2: Đặt hàng đào tạo giáo viên các bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Mỹ Thuật, Âm nhạc

4.2.1. Tác động về kinh tế: Làm phát sinh kinh phí địa phương rất lớn: 37.536.000.000đ.

4.2.2. Tác động về xã hội của chính sách: làm phát sinh công tác quản lý người học do hình thức đặt hàng. Sau khi đào tạo xong có thể người được đào tạo sẽ không phục vụ trong ngành giáo dục, từ đó sẽ giải quyết vấn đề bồi hoàn kinh phí đào tạo với khoản chi phí khá lớn. Đồng thời, Nghị định 116 không có cơ chế ràng buộc người được đào tạo phải công tác tại địa phương đặt hàng, nên có khả năng đào tạo xong người này dự tuyển vào tỉnh khác, Hậu Giang lại vừa mất ngân sách vừa không sử dụng được nguồn đã đào tạo. Vấn đề tiếp theo nữa là quá trình

đào tạo mất thời gian dài, 4 năm, khi đó có khả năng biến động biên chế, khó khăn cho công tác bố trí sử dụng nguồn đặt hàng.

4.2.3. Tác động của thủ tục hành chính: Phải thực hiện thủ tục đặt hàng theo quy định Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4.2.4. Tác động đối với hệ thống pháp luật: đảm bảo thực hiện theo quy định pháp luật.

4.3. Giải pháp 3: Ban hành chính sách chế độ thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

4.3.1. Tác động về kinh tế: Dự kiến hàng năm ngân sách tỉnh chi ra khoảng 09 tỷ đồng. Số tiền không quá lớn so với việc đặt hàng đào tạo giáo viên hiện nay. Tiết kiệm rất nhiều ngân sách cho Nhà nước so với phương thức đặt hàng đào tạo.

4.3.2. Tác động về xã hội: Góp phần giải quyết được vấn đề nhân sự giảng dạy các bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ Thuật, thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

4.3.3. Tác động của thủ tục hành chính: Tạo được một chính sách về việc đãi ngộ thu hút giáo viên 4 bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ Thuật trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

4.3.4. Tác động đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định.

5. Kiến nghị, đề xuất lựa chọn giải pháp

5.1. Đề xuất lựa chọn giải pháp

Từ các phân tích nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất chọn phương án 1 của giải pháp 3 là: **Ban hành chế độ đặc thù thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**, với mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Trợ cấp 10.000.000đ/năm, thời gian trợ cấp 05 năm kể từ ngày tuyển dụng.

5.2. Kiến nghị

(1) Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về **chế độ đặc thù thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.**

(2) Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định hướng dẫn thực hiện **chế độ đặc thù thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học,**

Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Các hình thức lấy ý kiến dự thảo báo cáo đánh giá tác động: Dự thảo báo cáo đánh giá tác động cùng với các hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết được gửi lấy ý kiến các cơ quan liên quan. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổng hợp, giải trình tiếp thu, điều chỉnh theo ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan tổ chức thi hành chính sách: Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Cơ quan giám sát đánh giá chính sách: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách quy định chế độ đặc thù thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang./.

Nơi nhận:

- TT: HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Thúy Hằng

Số: /BC-SGDĐT

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thi hành pháp luật về các chính sách liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

I. Kết quả thực hiện

1. Đánh giá việc thực hiện

Thời gian qua, Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành các chính sách, chế độ ưu đãi trong thu hút tuyển dụng cho cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nói chung như sau:

a) Các Chính sách của Trung ương

- Năm 2012 đến năm 2020, thực hiện chính sách tuyển dụng theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012: Khi được tuyển dụng, người tập sự có trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ và chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì người tập sự có trình độ thạc sĩ được hưởng 85% mức lương bậc 2, người tập sự có trình độ tiến sĩ được hưởng 85% mức lương bậc 3 của chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm tuyển dụng. Các khoản phụ cấp được hưởng theo quy định của pháp luật.

- Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018: Chế độ thời gian tập sự:

+ 12 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đại học (cấp THPT)

+ 09 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đại học (cấp THCS)

+ 06 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đại học (cấp Tiểu học)

- Chế độ tiền lương của công chức, viên chức được thực hiện theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Quyết định 244/2005/QĐ-TTG ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ: Chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo ở các cơ sở giáo dục công lập:

+ Mức phụ cấp 30% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Trung tâm giáo dục thường xuyên trong tỉnh.

+ Mức phụ cấp 35% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các Tiểu học trong tỉnh.

- Đối với nhà giáo, CBQL giáo dục công tác tại các trường chuyên biệt được thực hiện theo Nghị định 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ;

+ Tỉnh Hậu Giang có 02 trường Phổ thông Dân tộc Nội trú, 01 trường THPT chuyên Vị Thanh, 01 trường dạy trẻ khuyết tật: cán bộ, giáo viên, được hưởng mức phụ cấp ưu đãi 70% và được hưởng hệ số phụ cấp trách nhiệm 0,3 so với mức lương tối thiểu.

- Từ năm 2021, Chính sách về tuyển dụng được thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể như sau:

+ Người tập sự có trình độ thạc sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì người tập sự được hưởng 85% mức lương bậc 2 chức danh nghề nghiệp tuyển dụng;

+ Người tập sự có trình độ tiến sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì người tập sự được hưởng 85% mức lương bậc 3 của chức danh nghề nghiệp tuyển dụng;

+ Người tập sự được hưởng 100% mức lương và phụ cấp của chức danh nghề nghiệp tương ứng với trình độ đào tạo trong các trường hợp sau: Làm việc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Làm việc trong các ngành, nghề độc hại, nguy hiểm; Hoàn thành nghĩa vụ quân sự; nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ.

+ Thời gian tập sự 12 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo đại học (giáo viên cấp THPT, THCS và Tiểu học).

b) Các Chính sách của Tỉnh Hậu Giang

Bên cạnh việc thực hiện tốt các chế độ chính sách của Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã ban hành những nghị quyết, chính sách nhằm thu hút nhân tài cho tỉnh.

- Từ năm 2012 đến năm 2014, Tỉnh Hậu Giang thực hiện chính sách thu hút nhân lực đối với sinh viên mới tốt nghiệp được tuyển dụng vào cơ quan, đơn vị nhà nước tại tỉnh nhà theo Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2012 quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang

+ Đối với sinh viên tốt nghiệp loại giỏi trở lên tự nguyện về công tác tại tỉnh hưởng 100% lương, không qua lương tập sự;

+ Đối với người tốt nghiệp sau đại học về công tác tại tỉnh được thưởng 70 triệu đồng đối với bằng Thạc sĩ và 100 triệu đồng đối với bằng Tiến sĩ.

- Từ năm 2014 đến năm 2019, chính sách sách thu hút nhân lực đối với sinh viên mới tốt nghiệp được tuyển dụng vào cơ quan, đơn vị nhà nước tại tỉnh nhà được thực hiện theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2014 quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút nhân lực tỉnh Hậu Giang: Đối với người tốt nghiệp sau đại học về công tác tại tỉnh được thưởng 70 triệu đồng đối với bằng Thạc sĩ và 100 triệu đồng đối với bằng Tiến sĩ.

2. Đánh giá chất lượng VBQPPL được ban hành

Tất cả văn bản ban hành đều hợp hiến hợp pháp, công tác thực thi áp dụng pháp luật thời gian qua thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

3. Đánh giá về tác động của pháp luật đối với quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội.

Nhìn chung Chính phủ và Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành các chính sách nhằm thu hút nhân lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước thể hiện sự quan tâm của các cấp, các ngành đối với việc xây dựng và ban hành chính sách thu hút nhân lực. Nội dung các chính sách chủ yếu tập trung quy định về đãi ngộ vật chất trong tuyển dụng, một số chế độ liên quan đến quyền lợi của công chức viên chức... Qua thực tế triển khai công tác tuyển dụng đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, thu hút những người có trình độ cao, trong đó có sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có trình độ cao về cơ quan, đơn vị tỉnh Hậu Giang công tác. Góp phần rất lớn vào quá trình nâng cao chất lượng của ngành giáo dục, cũng như đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà. Các chính sách trên cũng đã góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên nỗ lực vượt khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tuy nhiên chưa có chế độ đặc thù riêng đối với giáo viên, đặc biệt là đối với giáo viên dạy môn Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật và Âm nhạc. Do đó, việc xây dựng chế độ đặc thù đối với giáo viên 4 bộ môn nêu trên tại đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang là nhiệm vụ cấp thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và là bước thể hóa Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc Hội.

Trên đây là Báo cáo tổng kết đánh giá thi hành pháp luật về các chính sách liên quan đến tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang./.

Nơi nhận:

- TT: HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Thúy Hằng

Số /TTr-UBND
(DỰ THẢO)

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết về Quy định mức chi hỗ trợ thu hút
tuyển dụng giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét đề nghị xây dựng Nghị quyết về quy định mức chi hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Hiện nay, thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhu cầu đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới Chương trình là rất lớn, đặc biệt các môn tin học, ngoại ngữ, thiếu rất nhiều. Đồng thời theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ năm học 2022-2023, cấp Tiểu học (TH) và Trung học phổ thông (THPT) có thay đổi một số bộ môn như sau:

- Ở cấp TH, từ năm học 2022 - 2023, môn Tiếng Anh, môn Tin học trở thành môn bắt buộc; đến năm học 2024 - 2025, cấp học này cần có 240 giáo viên dạy Tiếng Anh, 117 giáo viên dạy Tin học. Dự kiến đến năm học 2024 - 2025, cần bổ sung thêm 73 giáo viên dạy Tiếng Anh, 32 giáo viên dạy Tin học (số giáo viên hiện có: 167 giáo viên dạy Tiếng Anh, 85 giáo viên dạy Tin học).

- Ở cấp THPT, lớp 10 có thêm môn Âm nhạc và Mỹ thuật, đây là 02 môn học hoàn toàn mới đối với Cấp học Trung học phổ thông (THPT). Toàn ngành có 23 trường Trung học phổ thông (THPT). Theo phân phối Chương trình, Môn Mỹ thuật bố trí 70 tiết/năm học, Môn Âm nhạc bố trí 70 tiết/năm học. Toàn ngành cần có 23 giáo viên Âm nhạc và 23 giáo viên môn Mỹ Thuật.

Bên cạnh đó, trong 03 năm qua, công tác tuyển dụng của Sở Giáo dục và Đào tạo và các huyện đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt đối với môn Tin học và Tiếng Anh, số lượng nộp hồ sơ dự tuyển không đủ, kết quả đạt không cao.

Kỳ tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Sở GD&ĐT			Các Phòng GD&ĐT		
		Chỉ tiêu tuyển dụng (Nhu cầu tuyển dụng)	Số thí sinh tham dự	Số thí sinh trúng tuyển	Chỉ tiêu tuyển dụng (Nhu cầu tuyển dụng)	Số thí sinh tham dự	Số thí sinh trúng tuyển
Năm 2019	GV dạy tin	7	3	1	4	3	3
	GV dạy Tiếng anh	3	3	1	6	6	4
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	0	0	0
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0
Năm 2020	GV dạy tin	4	1	0	19	17	17
	GV dạy Tiếng anh	3	2	2	25	23	21
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	1	1	1
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0
Năm 2021	GV dạy tin	6	2	1	6	4	4
	GV dạy Tiếng anh	5	5	3	14	4	3
	GV dạy Âm nhạc	0	0	0	1	1	1
	GV dạy Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0

Từ đó dẫn đến tình trạng nhiều năm qua ngành giáo dục vẫn trong tình trạng thiếu giáo viên các môn Tin học và Tiếng Anh, năm học 2021-2022, toàn ngành thiếu cụ thể:

- Cấp Trung học cơ sở (THCS) môn Tiếng Anh nhu cầu 217, hiện có 210, thiếu 07 giáo viên. Môn Tin học nhu cầu 44, hiện có 31, thiếu 13 giáo viên.

- Cấp THPT môn Tiếng Anh nhu cầu 107, hiện có 101, thiếu 06 giáo viên. Môn Tin học nhu cầu 38, hiện có 31, thiếu 07 giáo viên.

Để đáp ứng được nhu cầu đội ngũ giáo viên giảng dạy đối với 4 bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật và Âm nhạc, Tỉnh cần có những chính sách đặc thù thu hút để có thể thu hút đủ số lượng giáo viên giảng dạy đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Hình thành cơ chế hỗ trợ giáo viên giảng dạy các bộ môn Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật và Âm nhạc tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong việc thu hút đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn sâu; chuẩn bị nguồn lực, đáp ứng nhiệm vụ thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong thời gian tới.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Ban hành chính sách quy định về chế độ đặc thù hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Góp phần thu hút, phát triển đội ngũ giáo viên 04 bộ môn trên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

Quy định mức hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng

- Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

IV. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Mức chi hỗ trợ

Mức hỗ trợ 10.000.000đ/năm, thời gian hỗ trợ 05 (năm) năm kể từ ngày tuyển dụng.

Điều kiện: phải giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang 5 năm kể từ ngày tuyển dụng. Nếu tự ý bỏ việc sẽ phải đền bù chi phí thu hút đã nhận.

Mức hỗ trợ được tính trả mỗi năm một lần và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phí khác.

Trường hợp viên chức thuộc đối tượng hưởng các mức hỗ trợ ưu đãi khác trong lĩnh vực thu hút thì chỉ được hưởng theo 01 (một) mức cao nhất.

2. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ viên chức các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang chi từ kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị và thực hiện theo phân cấp ngân sách.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Sau khi Nghị quyết ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ triển khai và chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH XEM XÉT THÔNG QUA

Tại kỳ họp giữa năm 2022.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT. P02.

CHỦ TỊCH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên
đạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓAKỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ thu hút tuyển dụng giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Mức chi hỗ trợ

Mức hỗ trợ 10.000.000đ/năm, thời gian hỗ trợ 05 (năm) năm kể từ ngày tuyển dụng.

Điều kiện: phải giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hậu Giang 5 năm kể từ ngày tuyển dụng. Nếu tự ý bỏ việc sẽ phải đền bù chi phí thu hút đã nhận.

Mức hỗ trợ được tính trả mỗi năm một lần và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phí khác.

Trường hợp viên chức thuộc đối tượng hưởng các mức hỗ trợ ưu đãi khác trong lĩnh vực thu hút thì chỉ được hưởng theo 01 (một) mức cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ viên chức các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang chi từ kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị và thực hiện theo phân cấp ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Huyền